

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST  
Ngày 19/6/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ - TỈNH NINH BÌNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lý Thị Huệ

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Khuyển, ông Phạm Văn Oanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa: ông Đặng Xuân Tú - kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 22/2018/HSST ngày 15/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Cao Đức K** - Sinh năm 1974 tại xã D, huyện Di, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú tại xóm H, xã T, thị xã Th, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Đức L (đã chết) và bà Trần Thị X; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Lịch sử bản thân: là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị xóa tên trong danh sách Đảng viên theo Quyết định số 38 QĐ/TV ngày 26/2/2005 của Ban thường vụ huyện ủy N, tỉnh Nghệ An do bỏ sinh hoạt và không đóng đảng phí.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 32/2007/HSST ngày 24/5/2007 của TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 7(bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 10/6/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 04/02/2018 đến ngày 06/02/2018 chuyển sang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/02/2018, trong lúc chờ lấy vôi thuộc địa bàn xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, Cao Đức K đã mượn xe máy của chị Đào Thị T, sinh năm 1975, trú tại xóm G, thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình làm công nhân ở xưởng vôi. K nói với chị T mượn xe đi có chút việc. K đi xe máy đến khu vực Ngã Ba T thuộc địa phận thành phố N gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi( không biết tên, địa chỉ) đang đứng bên đường, K hỏi “Có chỗ nào lấy ma túy không” người nam giới trả lời “ Đi với tôi, tôi lấy cho”. K chở người này đến cổng Bệnh viện H thuộc đường V, phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình. K đứng đợi, người nam giới đi vào khu vực bệnh viện, khoảng 5 phút sau quay ra nói với K “Đưa tiền đây”. K lấy trong túi quần ra 200.000 đồng đưa cho người này và đi theo vào trong khu vực dãy nhà của Bệnh viện. K đứng chờ, người nam giới đi vào trong khoảng 01 phút sau quay ra đưa cho K 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 (một nghìn) đồng, biết gói nhỏ trên là ma túy K cầm trong bàn tay phải đi ra ngoài cổng Bệnh viện thì gặp tổ công tác của Công an huyện H phối hợp với Công an thị trấn T đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra hành chính. K đã thả gói ma túy đang cầm trong bàn tay phải xuống đất, tổ công tác đã phát hiện yêu cầu K nhặt lên giao nộp. Khi mở gói ma túy bên ngoài gói bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, bên trong bọc bằng mảnh giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất bột dạng cục màu trắng. K khai nhận đó là ma túy (loại Hêrôin) vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo quy định và đưa K về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiến hành cân xác định trọng lượng gói nhỏ thu giữ của Cao Đức K và niêm phong gửi đi trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 39/KLGD-PC45-MT ngày 05/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu: M1 có khối lượng 0,1466gam là ma túy, loại Hêrôin.

Hêrôin là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82 /2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0791 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy, loại Hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSHL ngày 10/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư đã truy tố Cao Đức K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Cao Đức K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cao Đức K từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ 04/02/2018.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46 và điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000đ (một nghìn đồng) là vật chứng thu giữ của bị cáo K. Tịch thu tiêu hủy vật chứng thu giữ còn lại của bị cáo K gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 có khối lượng 0,0791 gam ma túy Hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vật chứng còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu và mảnh giấy bạc màu vàng.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Cao Đức K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản cáo trạng đã truy tố. Khoảng 16 giờ ngày 04/02/2018 bị cáo mượn xe máy của chị T công nhân lò vôi ở xã N, bị cáo nói mượn đi có chút việc. Bị cáo đi đến khu vực Ngã Ba T thành phố N thì gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đứng bên đường, bị cáo hỏi mua ma túy, người này bảo bị cáo chờ đến Bệnh viện H, bị cáo đưa 200.000đồng cho người đàn ông và cùng vào bên trong Bệnh viện. Bị cáo đứng chờ ở hành lang dãy nhà của Bệnh viện một lúc, thì người đàn ông đi đến đưa cho bị cáo một gói nhỏ, bên ngoài gói bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng. Bị cáo cất giấu nằm trong bàn tay phải, rồi đi ra ngoài cổng Bệnh viện thì gặp Công an huyện H kiểm tra, do sợ hãi bị cáo buông bỏ gói nhỏ ma túy xuống đất ngay nơi bị cáo đứng thì bị Công an phát hiện và yêu cầu bị cáo nhặt lên giao nộp. Bị cáo khai nhận đó là gói ma túy bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan công an đã cân xác định gói ma túy của bị cáo có trọng lượng 0,1466 gam. Lời khai nhận của bị cáo Cao Đức K phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định số 39/KLGD-PC45-MT ngày 05/02/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, lời khai của người làm chứng.

Hành vi của Cao Đức K đã mua và cất giấu 0,1466 gam là ma túy, loại Hêrôin (Hêrôin là chất ma túy số thứ tự 20 thuộc bảng danh mục I, Nghị định số 82 /2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ). Mục đích để sử dụng cho bản thân là phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của Cao Đức K là nguy hiểm xã hội, xâm phạm vào sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo biết rất rõ tác hại rất lớn của ma túy đối với con người và xã hội và tệ nạn ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã có lần bị xử lý trước pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư thu giữ gói ma túy của Cao Đức K bên ngoài gói bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, bên trong gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, trong cùng là chất ma túy loại Hêrôin.

Đối với tờ tiền mệnh giá 1000đồng là vật chứng vụ án, nên áp dụng điểm a khoản 1 điều 46 Bộ Luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/5/2018 tại kho bạc Nhà nước Hoa Lư - Ninh Bình); Đối với lượng ma túy sau khi gửi đi giám định, đối tượng giám định được hoàn lại gồm: 0,0791 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là ma túy loại Hêrôin là vật Nhà nước cấm lưu hành và các vỏ bao gói niêm phong ban đầu không có giá trị. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 có khối lượng 0,0791 gam ma túy Hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Khoa gồm: vỏ phong bì niêm phong ban đầu và mảnh giấy bạc màu vàng (chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2018 giữa cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

Ngoài ra cơ quan điều tra công an huyện H thu giữ ở bị cáo K chiếc xe máy nhãn hiệu vỏ mác Wave, biển kiểm soát 29N4-1652, màu xanh. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là chị Đào Thị T. Chị T cho bị cáo K mượn xe, chị T không biết mục đích của bị cáo đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng.

[5] Về án phí: Bị cáo Cao Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo Cao Đức K có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Cao Đức K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự
- Xử phạt bị cáo Cao Đức K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 04/02/2018.

**2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46 Bộ Luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000đ (một nghìn đồng). Theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/5/2018 tại kho bạc Nhà nước Hoa Lư - Ninh Bình;

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 có khối lượng 0,0791 gam ma túy Hêrôin và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu;

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Khoa là vỏ phong bì niêm phong ban đầu, mảnh giấy bạc màu vàng.

(chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2018 giữa cơ quan Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Cao Đức K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận.

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- Thi hành án huyện Hoa Lư;
- Bị cáo
- sở Tư pháp tỉnh NB
- Lưu hồ sơ; VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Lý Thị Huệ**